

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 102/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Phú Đông, ngày 21 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 82/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Hoàng Thị H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp B. 1, xã P, huyện Tân P, tỉnh Tiền Giang. Tạm trú: Thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: Nguyễn Văn T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp B. 1, xã P, huyện Tân P, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn V. T, sinh ngày 09/6/19xx; Nguyễn M. T, sinh ngày 19/11/20xx. Các con đã trưởng thành, có khả năng lao động được, chị Huệ và anh Triều không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T khai thống nhất không có.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0008560 ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân P, tỉnh Tiền Giang nên được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Tân P;
- UBND xã P, H.Tân P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Lắm